

TRƯỜNG THCS TRẦN VĂN ƠN
TỔ NGŨ VĂN

ĐỀ CƯƠNG HƯỚNG DẪN ÔN TẬP HỌC KÌ 1
MÔN NGŨ VĂN 6
NĂM HỌC 2021-2022

I. PHÂN TRÍ THỨC NGŨ VĂN:

1. TRI THỨC ĐỌC HIỂU:

1.1. Những trải nghiệm trong đời:

a. Tri thức thể loại: Truyện đồng thoại:

Học sinh cần nắm vững:

- Khái niệm về truyện đồng thoại.
- Đặc điểm truyện đồng thoại: Nhân vật, cốt truyện, ngôi kể, thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm.

b. Thực hành đọc hiểu:

Biết khai thác đọc hiểu những văn bản truyện đồng thoại cụ thể.

1.2. Trò chuyện cùng thiên nhiên

a. Tri thức thể loại Kí và hồi kí:

Học sinh cần nắm vững:

- Khái niệm về Kí và Hồi kí.
- Các đặc điểm Kí và Hồi kí.
- Người kể chuyện ngôi thứ nhất trong hồi kí, hình thức ghi chép và cách kể sự việc trong hồi kí.

b. Thực hành đọc hiểu:

- Biết khai thác đọc hiểu những văn bản Kí và Hồi kí cụ thể.

Cụ thể:

- Chủ điểm 4: Văn bản 1: Bài học đường đời đầu tiên
Văn bản 2: Giọt sương đêm
- Chủ điểm 5: Văn bản 1: Lao xao ngày hè
Văn bản 2: Thương nhớ bầy ong
 - Phát hiện các ngữ liệu thuộc các văn bản trên như: phương thức biểu đạt, hoàn cảnh sáng tác, ngôi kể....
 - Qua văn bản để nhận diện đặc trưng thể loại.
 - Nội dung, ý nghĩa của văn bản
 - Các chi tiết, các đoạn cụ thể
 - Bài học hoặc thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm.

Stt	Tên văn bản	Tác giả	Thể loại	Ngôi kể	Nghệ thuật	Nội dung, ý nghĩa
-----	-------------	---------	----------	---------	------------	-------------------

1	Bài học đường đời đầu tiên	Tô Hoài (1920 – 2014)	Truyện đồng thoại	Ngôi thứ nhất	<ul style="list-style-type: none"> - Thể loại Truyện đồng thoại rất phù hợp với lứa tuổi thiếu nhi. Cách miêu tả vật sinh động, ngôn ngữ miêu tả chính xác. - Kể chuyện từ ngôi thứ nhất tạo cho không khí câu chuyện thân mật, gần gũi. - Cốt truyện mạch lạc, hấp dẫn - Nghệ thuật so sánh, nhân hóa đặc sắc. 	Bài văn miêu tả Đế Mèn có vẻ đẹp cường tráng của tuổi trẻ nhưng tính nết còn kiêu căng, xốc nổi. Do bày trò trêu chọc chị Cốc nên đã gây ra cái chết thảm thương cho Đế Choắt, Đế Mèn hối hận và rút ra được bài học đường đời cho mình.
2	Giọt sương đêm	Trần Đức Tiến. sinh 1953	Truyện đồng thoại	Ngôi thứ ba	Truyện đồng thoại nhân hóa các loài vật kết hợp các biện pháp tu từ so sánh, liệt kê, điệp từ.	Qua câu chuyện của những loài vật và đặc biệt là Bọ Dừa, tác giả vừa khắc họa thành công những đặc trưng của loài vật vừa thể hiện lời nhắc nhở con người đừng vì cuộc sống xô bồ mà quên mất đi quê hương, xứ sở của mình.
3	Lao xao ngày hè	- Duy Khánh (1934 – 1993)	Hồi kí	Ngôi kể thứ nhất	<ul style="list-style-type: none"> - Sự quan sát tinh tế - Vốn hiểu biết phong phú - Miêu tả, kể chuyện lòng trong cảm xúc và thái độ của tác giả. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bức tranh mùa hè đẹp, bình dị, nhiều màu sắc, sống động cùng thế giới các loài chim. - Tình cảm yêu quý các loài vật

						xung quanh chúng ta, yêu làng quê, yêu dân tộc.
4	Thương nhớ bầy ong	Huy Cận (1919 - 2005)	Hồi kí	Ngôi kể thứ nhất	<ul style="list-style-type: none"> - Kết hợp giữa kể việc với miêu tả và biểu cảm - Sử dụng các từ ngữ chỉ thời gian, không gian làm cho sự việc, cảm xúc của nhân vật xác thực hơn, phù hợp với tâm lí lứa tuổi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồi ức của nhân vật tôi về những đống ong của gia đình mình khi còn nhỏ. Kèm theo đó là những nỗi buồn, luyến tiếc khi chúng rời xa. - Những vật vô tri vô giác đều có một linh hồn, nó vương vấn với hồn ta và khiến ta yêu mến.

2. TRI THỨC TIẾNG VIỆT

a. Tri thức tiếng Việt: Học sinh cần nắm vững:

❖ Mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ.

- Trong câu Tiếng Việt: Thành phần chính là chủ ngữ và vị ngữ có thể là một từ nhưng cũng có thể là một cụm từ.

Ví dụ: Gà / đang gáy

C(1 từ) V(cụm từ).

- Cụm từ có 2 từ trở lên nhưng chưa tạo thành câu trong đó có một từ đóng vai trò trung tâm, các từ còn lại bổ sung ý nghĩa cho thành phần trung tâm.
- Có 3 loại: + Cụm danh từ: những học sinh ấy.
+ Cụm động từ: đang học bài.
+ Cụm tính từ: rất xinh đẹp.
- Các cách mở rộng thành phần chính bằng cụm từ:

- Cách 1: Biến chủ ngữ hoặc vị ngữ của câu từ một từ thành một cụm từ, có thể là cụm danh từ, cụm động từ hoặc cụm tính từ.

Ví dụ: Gà / gáy -> Gà / đang gáy trong vườn nhà.
 C V C V(cụm động từ)

- Cách 2: Biến chủ ngữ hoặc vị ngữ của câu từ cụm từ có thông tin đơn giản thành cụm từ có thông tin cụ thể, chi tiết hơn.

Ví dụ: Chim / đang hót -> Chim / đang hót lí lo trên cành xoan.
 C V(cụm động từ) C V(cụm động từ)

- Cách 3: Có thể mở rộng chủ ngữ hoặc vị ngữ, hoặc mở rộng cả chủ ngữ lẫn vị ngữ.

Ví dụ: Hoa / nở -> Những bông hoa mai/ đang nở vàng rực cả khu vườn.
 C V C V

- Tác dụng: Làm thông tin của câu trở nên chi tiết, rõ ràng.

❖ Ẩn dụ và hoán dụ

- Ẩn dụ: - Khái niệm: Là gọi tên sự vật, hiện tượng này bằng tên sự vật, hiện tượng khác có nét tương đồng với nó.

- Tác dụng: Nhằm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.

- Ví dụ: Người Cha mái tóc bạc

Đốt lửa cho anh nằm

(Trích Đêm nay Bác không ngủ - Minh Huệ)

Người Cha -> chỉ Bác Hồ: tương đồng phẩm chất

- Hoán dụ: - Khái niệm: Là gọi tên sự vật, hiện tượng này bằng tên sự vật, hiện tượng khác có quan hệ gần gũi với nó.

- Tác dụng: Nhằm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.

- Ví dụ: Áo chàm đưa buổi phân li

Cầm tay nhau biết nói gì hôm nay

(Trích Việt Bắc – Tố Hữu)

Áo chàm (*trang phục của đồng bào thiếu số Việt Bắc*) -> chỉ người dân Việt Bắc: quan hệ gần gũi (*lấy dấu hiệu sự vật để nói đến sự vật*).

b. Thực hành Tiếng Việt:

- Nhận diện và gọi tên các yếu tố Tiếng Việt (Mở rộng thành phần chính bằng cụm từ, ẩn dụ, hoán dụ).

- Tìm và xác định được các yếu tố Tiếng Việt.

- Lí giải được chức năng, tác dụng các yếu tố Tiếng Việt.

II. VIẾT:

1. Tri thức viết: Học sinh cần nắm vững:

- ❖ Những yêu cầu và quy trình đối với bài viết một đoạn văn kể lại một trải nghiệm: hình thức, nội dung, ngôi kể, cấu trúc,...

- ❖ Dàn ý đoạn văn:

+ Mở đoạn: Giới thiệu được trải nghiệm đáng nhớ .

+ Thân đoạn: Trình bày diễn biến sự việc :
- Sơ lược về trải nghiệm: vài nét về không gian, thời gian và sự vật, con người liên quan.

- Kể kết hợp tả những sự việc đã xảy ra trong câu chuyện.
- Kết thúc câu chuyện và cảm xúc của em sau câu chuyện đó.

+ Kết đoạn: Ý nghĩa của trải nghiệm đối với bản thân (bài học đem lại, thông điệp...).

2. Thực hành viết:

Đề bài: viết đoạn văn kể lại một trải nghiệm của bản thân.

Lưu ý: đề cương chỉ mang tính chất tham khảo, học sinh cần kết hợp sách giáo khoa, vở ghi chép, nội dung GVBM giảng trên lớp để ôn tập.

Chúc các em đạt kết quả thật tốt trong kì thi học kì 1!

HẾT